

Bản án số: 88/2018/HS-ST

Ngày: 05- 11-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đông Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Kim Thành

2. Ông Hoàng Bách Tùng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Trà - Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Thái Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 89/2018/HS-ST ngày 12 tháng 10 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trương Văn T. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 01 tháng 9 năm 1992, tại Đà Nẵng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 21 (nay là tổ 96) phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Làm biển; con ông Trương Văn T (sinh năm 1972) và bà Trần Thị B (sinh năm 1975); gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất;

- Tiền án: chưa;

- Tiền sự: Ngày 23.9.2016 bị TAND quận Sơn Trà áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, kể từ ngày 30.8.2016.

- Nhân thân:

+ Ngày 04.12.2015, bị CA phường T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với mức phạt tiền là 750.000 đồng.

+ Ngày 26.7.2018, bị TAND quận Sơn Trà áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng.

Bị cáo hiện đang cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng tại Cơ sở giáo dục Bàu Bàng thành phố Đà Nẵng theo Quyết định số 44/2018/QĐ-TA ngày 26.7.2018 của TAND quận Sơn Trà. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người bị hại:

1. Ông **Trần Đình Trí**, sinh năm 1972; trú tại: Số nhà 38 Nguyễn Đăng T, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

2. Ông **Nguyễn Cường M**, sinh năm 1971; trú tại: Tổ 99 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Ông **Mai Đăng K**, sinh năm 1974; Trú tại: tổ 93 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 03.6.2018, Trương Văn T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 43N2 – 1555 đến bến cá A, T ngồi uống cà phê. Sau đó, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài nên T đi xuống khu vực biển lấy 01 cái thúng của người dân đang để tại đây và chèo ra khu vực đang neo đậu tàu cá. Khi đến tàu cá mang số hiệu ĐNA 31214TS của ông Trần Đình T, Trương Văn T quan sát không thấy người trông coi nên T leo lên tàu dùng 01 con dao Thái Lan cắt trộm được 40 khoen chì (loại 3kg/1 khoen) trên lưới đánh cá. Sau khi cắt xong, T lấy dây khâu các khoen chì này lại thành 04 xâu, mỗi xâu gồm 10 khoen chì để mang xuống thúng thì bị ông Trần Đình T phát hiện tri hô cùng với một số người dân bắt giữ T. Sau đó, ông Trí đến báo Trạm kiểm soát biên phòng công trình 15, Đồn Biên phòng Sơn Trà để giải quyết.

Ngoài ra, ông Trần Đình T còn khai báo: Vào ngày 30.5.2018, tàu đánh cá của ông có mất 01 bình ắc quy, 01 cái lu điện, 01 bộ đàm nhưng qua điều tra không xác định được người thực hiện hành vi trộm cắp và ông T không yêu cầu gì đối với những tài sản bị mất này.

Tang vật thu giữ:

- 40 khoen chì, loại 3kg/01 khoen;
- 01 con dao Thái Lan, dài khoảng 30cm, có cán màu đen;
- 01 xe mô tô BKS: 43N2-1555;

Tại Kết luận số: 45/2018/KL-HĐĐTSTTTHS ngày 21.6.2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Sơn Trà xác định: 40 khoen chì, mỗi khoen có trọng lượng 3kg trị giá: 7.800.000 đồng.

Xe mô tô mang biển kiểm soát 43N2-1555 là xe do ông Mai Đăng K đứng tên chủ sở hữu, ông K không biết T sử dụng để đi trộm cắp tài sản nên CQCSĐT CA quận Sơn Trà đã tiến hành trao trả lại cho ông K.

Về phần dân sự: Ông Trần Đình T đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì thêm.

Ngoài ra, qua điều tra xác định: Vào khoảng 23 giờ, ngày không nhớ, trong tháng 5 năm 2018, do thiếu tiền tiêu xài nên Trương Văn T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và đi ra cảng cá T để xem có tàu cá nào có sơ hở trong việc quản lý tài sản để trộm cắp. Khi đến nơi, Trương Văn T phát hiện tàu có số hiệu ĐNA 90843TS của anh Nguyễn Cường M đang neo đậu không có người trông giữ, T leo lên tàu và dùng dao cắt trộm được 25 kg chì (loại 04 viên/kg) trên lưới đánh cá. Sau khi cắt xong, T mang toàn bộ số chì này bán cho 01 người phụ nữ mua phế liệu tại phường N được 950.000 đồng và sử dụng để tiêu xài cá nhân hết.

Tàu đánh cá số hiệu ĐNA 90843TS được anh Nguyễn Cường M neo đậu tại cảng cá T vào ngày 11.5.2018, đến ngày 16.5.2018 anh M ra lại tàu thì phát hiện bị mất tài sản trên tàu như trên.

Tang vật thu giữ: Không.

Tại Kết luận số: 64/2018/KL-HĐĐGTSTTTHS ngày 29.8.2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Sơn Trà xác định: 25kg chì viên, loại 04 viên/kg trị giá: 1.625.000 đồng.

Về phần dân sự: Ông Nguyễn Cường M không có yêu cầu bồi thường tài sản đã bị chiếm đoạt.

Người bị hại ông Nguyễn Đình T vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 02 giờ ngày 03/6/2018, khi ông đang ngủ thì nghe tiếng động ở trước boong tàu nên tỉnh dậy đi ra kiểm tra thì phát hiện một người đang dùng dao cắt 40 khoen chì, loại 3kg/01 khoen móc ở lưới đánh cá của ông nên truy hô và cùng người dân ở xung quanh bắt được đối tượng trộm cắp.

Người bị hại ông Nguyễn Cường M vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện: Vào ngày 11/5/2018, ông có neo chiếc tàu số hiệu ĐNa 90843 của mình tại cảng cá Thọ Quang. Đến ngày 16/5/2018, khi ông ra lái tàu để đi biển thì phát hiện bị mất 25 kg chì (loại 04 viên/kg).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Mai Đăng K vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện: Chiều ngày 03/6/2018, ông có cho Trương Văn T mượn xe mô tô BKS: 43N2-1555 để đi đám cưới nhưng không biết Thành sử dụng để đi trộm cắp tài sản.

Lời khai của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo Trương Văn T.

Cáo trạng số 82/CT- VKS ngày 11/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị can Trương Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trương Văn T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại ông Nguyễn Đình T và ông Nguyễn Cường M vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái Lan dài 30cm, có cán màu đen hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2018. Đây là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 950.000 đồng (*Chín trăm năm mươi ngàn đồng*) bị cáo có được từ việc bán tài sản trộm cắp mà có.

Tại phiên tòa, người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như các chứng cứ, tài liệu khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 5 năm 2018 đến ngày 03/6/2018, tại khu vực cảng cá Ấ phường T, quận S, Trương Văn T đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm 40 khoen chì, mỗi khoen có trọng lượng 3kg, trị giá: 7.800.000 đồng của ông Trần Đình T và 25kg chì viên, loại 04 viên/kg, trị giá: 1.625.000 đồng của ông Nguyễn Cường Mỹ. Tổng giá trị tài sản mà Trương Văn T đã chiếm đoạt là: 9.425.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo Trương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Quyền sở hữu về tài sản của công dân là bất khả xâm phạm cần phải được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng do xem thường pháp luật nên đã lén lút lên tàu của ông Trần Đình T cắt trộm 03kg khoen chì có giá trị 7.800.000 đồng và 25kg chì viên trị giá 1.625.000 đồng của tàu ông Nguyễn Cường M. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là: 9.425.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần lên cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[4]. Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục lún sâu vào con đường phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra biết ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó,

HĐXX áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trong khi lượng hình.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại ông Nguyễn Đình T và ông Nguyễn Cường M vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao Thái Lan dài 30cm, có cán màu đen hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2018. Đây là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. HĐXX xét thấy cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 950.000 đồng (*Chín trăm năm mươi ngàn đồng*) bị cáo có được từ việc bán tài sản trộm cắp mà có là tiền thu lợi bất chính nên cần phải truy thu để sung công quỹ Nhà nước.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn T **09** (*Chín*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái Lan dài 30cm, có cán màu đen, hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2018.

Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 950.000 đồng (*Chín trăm năm mươi ngàn đồng*) của bị cáo Trương Văn T.

4. Án phí HS-ST: Bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đông Thanh